

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC
ĐƯỜNG BỘ THUỘC CHỨC NĂNG, PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang	Đường bộ	Sở Xây dựng
2	Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	UBND tỉnh
3	Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với đường thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	UBND tỉnh
4	Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	UBND tỉnh
5	Thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với quốc lộ, đường cao tốc	Đường bộ	Sở Xây dựng

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang

1.1. Trình tự thực hiện:

- UBND cấp xã, Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ gửi số liệu về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ về Sở Xây dựng.

- Sở Xây dựng (đối với đường bộ do địa phương quản lý) công bố, cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Cục Đường bộ Việt Nam cập nhật tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật của đường ngang trong phạm vi cả nước trên Trang thông tin điện tử của Cục Đường bộ Việt Nam.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản cung cấp số liệu của các Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được số liệu.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

+ UBND cấp xã.

+ Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

+ Sở Xây dựng.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng ban hành Công bố (đối với đường bộ do địa phương quản lý).

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và tình trạng kỹ thuật đường ngang trên Trang thông tin điện tử của Cục Đường bộ Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không có

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư 12/2025/TT-BXD ngày 20/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

- Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, đường bộ cao tốc

2.1. Trình tự thực hiện:

Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh: Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh:
- + Dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.
- + Văn bản của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh báo cáo UBND tỉnh.
- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

2.4. Thời hạn giải quyết: Căn cứ quy chế về công tác văn thư tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- + Sở Xây dựng.
- + Ban chỉ huy phòng thủ dân sự.
- + Cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh (đối với tuyến đường bộ thuộc do địa phương quản lý).

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không có

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không có

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

+ Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô.

+ Quyết định số 01/QĐ-BCH ngày 15/9/2025 của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu.

3. Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, cao tốc

3.1. Trình tự thực hiện:

Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh: Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai.

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh: Văn bản Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: Căn cứ quy chế về công tác văn thư của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- + Sở Xây dựng.
- + Ban chủ huy phòng thủ dân sự.
- + Cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không quy định

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

+ Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô.

+ Quyết định số 01/QĐ-BCH ngày 15/9/2025 của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu.

4. Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ, đường bộ cao tốc

4.1. Trình tự thực hiện:

Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND các cấp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp (đối với tuyến đường bộ do địa phương quản lý).

4.1. *Cách thức thực hiện*: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

4.2. *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

Tờ trình, Văn bản của cơ quan tham mưu của UBND các cấp. Nội dung gồm các nội dung:

a) Mục đích xây dựng, địa điểm xây dựng;

b) Người được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình;

c) Thực hiện xây dựng công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông theo quy định tại Điều 13 và Điều 15 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT (đối với công trình đường bộ đang khai thác). Các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về xây dựng, về phòng, chống thiên tai (đối với dự án đầu tư, xây dựng đường bộ mới hoặc nâng cấp, mở rộng, cải tạo);

d) Thời gian xây dựng công trình;

đ) Dự kiến chi phí, nguồn lực thực hiện và các yêu cầu cần thiết khác có liên quan.

4.3. *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

4.4. *Thời hạn giải quyết*: Căn cứ quy chế về công tác văn thư tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính

4.5. *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan tham mưu thuộc UBND các cấp

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan tham mưu của UBND các cấp tham mưu với Chủ tịch UBND các cấp ban hành Quyết định.

4.6. *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*: UBND các cấp.

4.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp.

4.8. *Phí, lệ phí (nếu có)*: Không có.

4.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC*: Không có

4.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Không.

4.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

+ Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

+ Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô.

5. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với đường quốc lộ, đường cao tốc thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng

5.1. Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thi công trên hiện trường, cơ quan, tổ chức được UBND tỉnh giao có trách nhiệm trình hồ sơ đến cơ quan, tổ chức được UBND tỉnh giao để thẩm định, phê duyệt.

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Cơ quan lập Hồ sơ: 01 bản chính hoặc theo biểu mẫu điện tử;
- Thuyết minh phương án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông: 01 bản sao;
- Văn bản chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai như: công điện hoặc văn bản hoặc lệnh điều động; văn bản chỉ đạo về quy mô, giải pháp sửa chữa, gia cố khắc phục của cơ quan có thẩm quyền: 01 bản sao;
- Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ hoặc nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ: 01 bản sao; riêng ảnh chụp gồm file ảnh có đuôi phù hợp và ảnh in màu;
- Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, kèm theo bản kê khối lượng chi tiết đã thực hiện. Thành phần ký biên bản gồm: Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên đường bộ đang khai thác, thành

phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT được sửa đổi tại điểm b Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 72/2025/TT-BXD và nhà thầu khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trong trường hợp nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên không thực hiện công việc này. Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông tại các dự án thi công xây dựng trên đường bộ đang khai thác, thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT được sửa đổi tại điểm b Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 72/2025/TT-BXD: 01 bản sao;

- Bản vẽ hoàn công: 01 bản sao;

- Dự toán kinh phí cho công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết: 01 bản sao;

- Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (*gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử lý, khắc phục*); Thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT được sửa đổi tại điểm b Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 72/2025/TT-BXD: 01 bản sao;

- Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu công trình tạm: 01 bản sao;

- Nhật ký thi công xây dựng công trình và các hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình, bảng chấm công trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông: 01 bản sao; riêng ảnh chụp gồm file ảnh có đuôi phù hợp và ảnh in màu;

5.4. *Thời hạn giải quyết*: 20 ngày, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ nhận được hồ sơ hợp lệ.

5.5. *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cơ quan, tổ chức được UBND tỉnh giao thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông.

5.6. *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*: Sở Xây dựng.

5.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

5.8. *Phí, lệ phí (nếu có)*: theo quy định hiện hành.

5.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC*: Không.

5.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Không.

5.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

+ Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của

Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

+ Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô.